TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/HS-ST
Ngày 26-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nông Biên Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Đình Lập,

Bà Nông Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Duy Phong, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Bàn Văn M; tên gọi khác: không có; giới tính: nam.

Sinh ngày 09/4/1992 tại huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Xóm K, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Bàn Văn H, sinh năm 1968 và bà Lý Thị X, sinh năm 1969; vợ, con: chưa có; tiền án: không có.

Tiền sự: Ngày 14/11/2022, bị Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 35.000.000 đồng về hành vi vận chuyển và mua bán lâm sản trái phép.

Nhân thân: Ngày 11/11/2019, bị Hạt Kiểm lâm N, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 35.000.000 đồng về hành vi vận chuyển và mua bán lâm sản trái phép.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bàn Văn H, sinh năm 1968 và bà Lý Thị X, sinh năm 1969, cùng cư trú: Xóm K, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng; đều có mặt.

- Người làm chứng:

+ Bàn Thị X, sinh năm 1980, địa chỉ: Xóm K, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

+ Đặng Văn D, sinh năm 1976, địa chỉ: Xóm H, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; vắng mặt.

+ Lý Tiến B, sinh năm 1968, địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; vắng mặt.

+ Bàn Văn B, sinh năm 1975, địa chỉ: Xóm H, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; vắng mặt.

+ Bàn Tiến H, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát môi trường phối hợp với Đội kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng - Chi cục Kiểm lâm làm việc tại Km37, QL3, xã A, huyện N, tỉnh Cao Bằng phát hiện ô tô tải Biển kiểm soát 11C-047.xx do Bàn Văn M (sinh năm 1992, địa chỉ: Xóm K, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng) điều khiển, trên xe chở gỗ xoan tròn cắt khúc, tiến hành kiểm tra M xuất trình 01 bảng kê lâm sản do Bàn Thị X lập ngày 04/01/2023, thấy có dấu hiệu vi phạm tổ công tác đã tiến hành lập biên bản đưa người, phương tiện và toàn bộ vật chứng về Chi cục Kiểm lâm để xác minh, làm rõ.

Quá trình điều tra xác định được:

Khoảng tháng 10/2021, Đặng Văn D (sinh năm 1976, địa chỉ: Xóm H, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) mua 02 cây xoan ta của Bàn Thị X (sinh năm 1980, địa chỉ: Xóm K, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng) với số tiền 4.000.000 đồng, tại thửa đất số 227, tờ bản đồ số 02, thuộc xóm K (nay là K1), xã T, trạng thái rừng: Rừng tự nhiên hỗn giao G-TN núi đất, thuộc rừng do gia đình ông Triệu Văn H và bà Bàn Thị X quản lý, sử dụng.

Đến khoảng cuối tháng 12/2022, D thuê 02 người tên C, H không biết họ, địa chỉ cắt 02 cây xoan và vận chuyển đến bãi đất trống các điểm khai thác khoảng 150m với số tiền 1.200.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ ngày 03/01/2022, D gọi điện cho Bàn Văn M thuê chở số gỗ xoan trên từ K, T về xã B, huyện N với tiền công là 1.000.000 đồng. Sau khi M đồng ý, D thuê Lý Văn B (sinh năm 1968), Bàn Văn B (sinh năm 1975), Bàn Tiến H (sinh năm 1980) đều trú tại xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn bốc gỗ lên xe, tiền công là 300.000đ/người/ngày. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, M đi xe ô tô tải Biển kiểm soát 11C-047.xx đến khu vực xóm K thì được Lý Văn B, Bàn Văn B, Bàn Tiến H bốc toàn bộ cành, phần ngọn xoan lên xe và chở về nhà cho D. Đến khoảng 09 giờ ngày 04/01/2023, D

tiếp tục gọi điện cho M đến chở số gỗ xoan còn lại, khoảng 12 giờ cùng ngày, M cho xe ô tô đến nơi và được Lý Văn B, Bàn Văn B, Bàn Tiến H bốc 10 khúc gỗ xoan có tổng khối lượng 4,153m^3 lên xe, sau đó di chuyển về xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Khi đến Km37, QL3 đoạn thuộc A, N thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ, M xuất trình 01 bảng kê lâm sản nhưng không ghi đầy đủ nội dung, không có xác nhận của Kiểm lâm địa phương, không xuất trình được giấy tờ khai thác, vận chuyển. Trước đó, ngày 14/11/2022, Bàn Văn M vừa bị xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi vận chuyển, mua bán trái phép lâm sản trái pháp luật với số tiền 35.000.000 đồng.

Ngày 03/04/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Cáo trạng số: 33/CT-VKSCB-P1 truy tố bị cáo Bàn Văn M về tội: "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Bàn Văn M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản là đúng. Về xe ô tô tạm giữ, bị cáo khai chiếc xe ô tô mua với giá 590.000.000đ nguồn tiền mua xe từ việc bị cáo lái xe thuê tích cóp được và tiền đóng góp của bố mẹ đi vay mượn họ hàng số tiền 295.000.000đ, chiếc xe trên gia đình mua về để cho bị cáo đi làm thuê kiếm sống, số tiền vay mượn chưa trả hết, mong tòa xem xét trả xe.

Ông Bàn Văn H và bà Lý Thị X trình bày: Về hành vi phạm tội, ông bà không liên quan, về nguồn gốc chiếc xe như M trình bày là đúng, chiếc xe trên gia đình mua để làm phương tiện làm thuê kiếm sống cho gia đình, tiền mua xe chủ yếu do bố mẹ bỏ ra và đi vay anh em họ hàng với số tiền 295.000.000đ, việc vay mượn có viết giấy tờ, đến nay số nợ chưa trả xong, mong Tòa xem xét trả xe cho gia đình.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bàn Văn M về tội: "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Bàn Văn M phạm tội: "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".

Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bàn Văn M từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước: 4,153m^3 gỗ xoan. Gỗ tròn được cắt thành 10 khúc.

- Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Bàn Văn M: 1/3 giá trị 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TMT; số loại KC10370D2-4E; loại xe: tải tự đổ; màu sơn: xanh; dung tích xi lanh: 4214; số khung: RRT10370DK2A00xxx; số máy: YC4D14048D5802J06xxx; biển kiểm soát: 11C-047.xx. Tình trạng xe đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông H, bà X 2/3 giá trị xe ô tô trên.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bàn Văn M, không có ý kiến tranh luận về hình phạt, về vật chứng bị cáo đề nghị Tòa xem xét trả lại toàn bộ xe trên cho bị cáo.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều đề nghị được trả lại toàn bộ xe cho gia đình.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Căn cứ vào Biên bản làm việc lập hồi 19 giờ 00 phút ngày 04/01/2023 tại Km37, QL3 thuộc xã A, huyện N, tỉnh Cao Bằng do Phòng Cảnh sát môi trường, Công an tỉnh Cao Bằng lập; Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra; căn cứ vào Biên bản xác minh nhân thân của bị cáo; Căn cứ vào lời khai của Bàn Thị X, Đặng Văn D là các đối tượng đã bán, khai thác và thuê Bàn Văn M vận chuyển lâm sản trái phép cũng như lời khai của các đối tượng Bàn Văn B, Lý Tiến B, Bàn Tiến H được các đối tượng thuê để bốc vác gỗ xoan cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có cơ sở xác định:

Khoảng 09 giờ ngày 04/01/2023, Bàn Văn M được Đặng Văn D gọi điện thuê vận chuyển gỗ xoan ta từ K, T, N, Cao Bằng về B, N, Bắc Kạn với số tiền

1.000.000 đồng. Đến 12 giờ cùng ngày, M đi xe ô tô tải Biển kiểm soát 11C-047.xx đến khu vực K bốc được 4,153m3 gỗ xoan ta sau đó di chuyển về B, N. Khi đến Km37, QL3 đoạn thuộc xã A, N thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ, M không xuất trình được giấy tờ khác thác, vận chuyển. Về nhân thân bị cáo, tại Quyết định số 170/QĐ-XPHC ngày 14/11/2022 của Đội kiểm lâm CĐ và PCCCR thuộc Chi cục kiểm lâm tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi vận chuyển, mua bán trái phép lâm sản trái pháp luật với số tiền 35.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, biết rõ số gỗ vận chuyển không có giấy tờ hợp pháp, nhận thức được hành vi vận chuyển gỗ Xoan là gỗ có nguồn gốc tự nhiên và không có hồ sơ hợp pháp, không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép là vi phạm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Bàn Văn M về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là thiếu hiểu biết, thiếu tôn trọng quy định pháp luật của bản thân bị cáo và các đối tượng được nhà nước giao quản lý rừng.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Bàn Văn M không có tiền án, có 01 tiền sự còn thời hiệu: Ngày 11/11/2019, bị Hạt Kiểm lâm N xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 35.000.000 đồng về hành vi vận chuyển và mua bán lâm sản trái phép và nhân thân đã bị xử phạt hành chính về hành vi trên.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Bàn Văn M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Xét thấy hành vi bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng; có khả năng tự cải tạo nên có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát và giáo

dục cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Xét mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ theo quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Khoản 4 Điều 232 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*.

Hội đồng xét xử thấy, bị cáo chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số gỗ Xoan là vật chứng của vụ án cần tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu TMT: Bị cáo đã sử dụng chiếc xe này để làm phương tiện chở gỗ. Xét thấy, về nguồn gốc chiếc xe ô tô trên mua bằng nguồn tiền của bản thân bị cáo đi lái xe thuê và đóng góp của bố mẹ bị cáo từ việc đi vay tiền của anh em họ hàng với số tiền 295.000.000đ, việc vay mượn có làm giấy tờ viết tay. Đây là phương tiện phạm tội, xét về nguồn tiền mua chiếc xe trên và xét thấy hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng, chiếc xe ô tô là phương tiện duy nhất của gia đình mua cho bị cáo để làm phương tiện vận chuyển thuê kiếm sống hàng ngày, do vậy cần xử tịch thu 1/3 giá trị chiếc xe ô tô trên, trả lại cho bố, mẹ bị cáo 2/3 giá trị chiếc xe trên.

[7] Về án phí: Bị cáo Bàn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bàn Văn M phạm tội: "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Bàn Văn M**: 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 26/4/2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án

trước và và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu phát mại lấy tiền nộp vào ngân sách Nhà nước: 4,153m^3 gỗ xoan. Gỗ tròn được cắt thành 10 khúc có kích thước gồm:

+ 01 khúc gỗ có kích thước khoảng 5,8 x 0,45m.

+ 01 khúc gỗ có kích thước khoảng 4,0 x 0,30m.

+ 01 khúc gỗ có kích thước khoảng 2,40 x 0,28m.

+ 01 khúc gỗ có kích thước khoảng 3,20 x 0,37m.

+ 01 khúc gỗ có kích thước khoảng 2,6 x 2,38m.

+ 01 khúc gỗ có kích thước khoảng 1,8 x 0,21m.

+ 01 khúc gỗ có kích thước khoảng 6,0 x 0,50m.

+ 01 khúc gỗ có kích thước khoảng 4,50 x 0,44m.

+ 01 khúc gỗ có kích thước khoảng 4,00 x 0,32m.

+ 01 khúc gỗ có kích thước khoảng 1,80 x 0,24m.

- Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Bàn Văn M: 1/3 giá trị 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TMT; số loại KC10370D2-4E; loại xe: tải tự đổ; màu sơn: xanh; dung tích xi lanh: 4214; số khung: RRT10370DK2A00xxx; số máy: YC4D14048D5802J06xxx; biển kiểm soát: 11C-047.xx. Tình trạng xe đã qua sử dụng.

Qua kiểm tra số khung, số máy, biển kiểm soát của thực tế xe trùng với Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 05/4/2023.

- Trả cho Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Bàn Văn H, sinh năm 1968 và bà Lý Thị X, sinh năm 1969, cùng cư trú: Xóm K, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng: 2/3 giá trị 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TMT; số loại KC10370D2-4E; loại xe: tải tự đổ; màu sơn: xanh; dung tích xi lanh: 4214; số khung: RRT10370DK2A00xxx; số máy: YC4D14048D5802J06xxx; biển kiểm soát: 11C-047.xx. Tình trạng xe đã qua sử dụng.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 93 ngày 06 tháng 4 năm 2023.

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Bàn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Bị cáo Bàn Văn M có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Bàn Văn H, bà Lý Thị X có quyền kháng cáo phần bản án hình sự sơ thẩm trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan điều tra;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THADS tỉnh CB;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Biên Hòa